

Vĩnh Cửu, ngày 31 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu

Thực hiện Kế hoạch số 2735/KH-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 565/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ kế hoạch số 15/KH-LĐTBXH ngày 22/01/2019 của Sở Lao động-TB&XH tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.

UBND huyện Vĩnh Cửu xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Từng bước phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, tuyên truyền lối sống phòng, chống mại dâm, hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán trở về góp phần đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội, hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về cai nghiện ma túy

- Phấn đấu hàng năm giảm từ 2% đến 5% số người nghiện ma túy, người sử dụng ma túy hiện có (trong danh sách quản lý).

- Phấn đấu 90% trên người nghiện ma túy có quyết định của Toà án áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thi hành kịp thời.

- Tổ chức rà soát, lập danh sách quản lý và áp dụng các biện pháp cai nghiện hàng năm phù hợp cho 20% số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý và tạo việc làm cho 50% người cai nghiện ma túy bắt buộc trở về.

- Phấn đấu xây dựng 06 “Điểm tư vấn, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng” (lấy Đội Công tác xã hội tình nguyện làm nòng cốt).

- 100% cán bộ, công chức và người lao động làm việc trong các cơ sở cai nghiện, cán bộ quản lý được đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ về cai nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

b) Về phòng, chống mại dâm

- Phấn đấu đến năm 2020, 100% xã, thị trấn tổ chức ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng, chống mại dâm và duy trì thường xuyên.

- Phấn đấu đến năm 2020 xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức, thực hiện nghiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội tại địa phương như: Chương trình giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tội phạm mua bán người.

- Triển khai thực hiện các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

c) Về hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

- 100% các trường hợp đã tiếp nhận được tiến hành các thủ tục xác minh, xác định nạn nhân được hưởng các chế độ hỗ trợ ban đầu theo quy định của pháp luật.

- 100% nạn nhân và người thân của họ có nhu cầu được bảo vệ an toàn theo quy định của pháp luật; 100% nạn nhân có nhu cầu được hỗ trợ chế độ theo quy định của pháp luật.

- Đến năm 2020, xây dựng, duy trì các mô hình hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho nạn nhân bị mua bán trên một số địa bàn trọng điểm.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

Kế hoạch thực hiện Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2018 - 2020 được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức, cá nhân và các đối tượng có liên quan.

2. Phạm vi thực hiện

Kế hoạch thực hiện Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2018 - 2020 được triển khai trên phạm vi toàn tỉnh, ưu tiên những địa bàn tập trung nhiều người nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 đến năm 2020

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ cai nghiện ma túy

- Hoàn thiện và đưa vào hoạt động hiệu quả Cơ sở điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan hỗ trợ các xã, thị trấn thành lập 06 “Điểm tư vấn cai nghiện ma túy tại cộng đồng” theo Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy.

- Hướng dẫn người nghiện ma túy tìm việc làm; xây dựng các chương trình kết nối giới thiệu việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện.

- Tổ chức tuyên truyền các mô hình xã, thị trấn làm tốt công tác cai nghiện; các điển hình cai nghiện thành công; Đội công tác xã hội tình nguyện, tình nguyện viên, các cá nhân, tổ chức xã hội giúp đỡ người nghiện ma túy, người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng.

2. Về phòng, chống mại dâm

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức phòng, chống mại dâm; tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn cho đội ngũ công tác viên truyền thông để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông phòng, chống mại dâm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Xây dựng các chiến lược truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm; giám thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm; đưa tin về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội tại địa bàn cơ sở; tổ chức rà soát, đánh giá về nhóm người có nguy cơ cao (thanh niên chưa có nghề nghiệp, chưa có việc làm....) và các chương trình an sinh xã hội, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, hỗ trợ vay vốn, chương trình giảm nghèo... cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

- Xây dựng thí điểm các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm trong việc tiếp cận, truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng, chống bạo lực giới tại các địa bàn phức tạp, có nguy cơ cao về mại dâm.

3. Về hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

- Thực hiện quy trình hỗ trợ nạn nhân tại các cơ sở bảo trợ, cơ sở hỗ trợ nạn nhân và tại cộng đồng theo quy định của pháp luật, đảm bảo theo hướng bình đẳng giới, đặc biệt là trẻ em.

- Phối hợp với Sở Lao động-TB&XH tỉnh tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, ban, ngành liên quan để thực hiện tốt quy trình hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, nguồn lực phục vụ công tác hỗ trợ nạn nhân tại các cơ sở bảo trợ, cơ sở hỗ trợ nạn nhân; đánh giá rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình hỗ trợ nạn nhân tại cộng đồng.

- Tổ chức thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân; điều tra, khảo sát, rà soát, thống kê nạn nhân bị mua bán trở về.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, của các sở, ngành và sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội và cộng đồng trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật về cai nghiện ma túy, phòng, chống mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

2. Tuyên truyền giáo dục về ý nghĩa và tầm quan trọng trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về cai nghiện ma túy, phòng, chống mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, nhằm nâng cao nhận thức, hành động và trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân về thực hiện công tác phòng, chống ma túy, mại dâm và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

3. Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Tham mưu ban hành một số văn bản theo thẩm quyền để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch.

4. Nâng cao năng lực quản lý của cơ quan quản lý nhà nước các cấp về phòng, chống tệ nạn xã hội. Đây mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực xã hội để phát triển hệ thống trợ giúp xã hội.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nội dung của kế hoạch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách của địa phương và theo Kế hoạch số 15/KH-LĐTBXH ngày 22/01/2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động-TB&XH

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cấp phát các tài liệu tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các xã, thị trấn, khu dân cư về tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện và đưa vào hoạt động Cơ sở cai nghiện ma túy tại cộng đồng trên địa bàn huyện;

- Phối hợp với Sở Lao động-TB&XH tỉnh hướng dẫn các xã và thị trấn Vĩnh An (nơi có Đội CTXHTN) thành lập “Điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng” theo Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy.

- Hướng dẫn triển khai, thực hiện lồng ghép kế hoạch phòng, chống mại dâm với các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm, phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống mua bán người.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ giảm hại trong phòng, chống mại dâm.

- Phối hợp với lực lượng công an trong công tác nắm tình hình về tệ nạn mại dâm; phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các tụ điểm, ô nhóm hoạt động mại dâm.

- Tổ chức tiếp nhận các nạn nhân bị mua bán trả về để tư vấn, học nghề, vay vốn, tìm việc làm, hỗ trợ nạn nhân tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ xã hội nhằm tạo điều kiện để nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống. Định kỳ rà soát, thống kê, lập danh sách các nạn nhân bị mua bán trả về; người kết hôn nước ngoài; đi hợp

tác lao động nước ngoài; danh sách cho nhận con nuôi có yếu tố nước ngoài. - Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ sở. Lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch với các chương trình khác có liên quan trên địa bàn;

- Tổng hợp, báo cáo tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo đúng quy định.

2. Phòng Văn hóa- Thông Tin, phòng Tư pháp, Đài truyền thanh huyện đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến quan điểm chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển hệ thống trợ giúp xã hội đối với các đối tượng yếu thế, phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán.

3. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

4. UBND các xã và thị trấn Vĩnh An

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng, chống mại dâm; đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn. Định kỳ rà soát, thống kê các dịch vụ kinh doanh có điều kiện dễ phát sinh tệ nạn xã hội; rà soát, thống kê lập danh sách các đối tượng có liên quan đến hoạt động mại dâm và người bán dâm.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ sở. Lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch với các chương trình khác có liên quan trên địa bàn mình quản lý;

- Theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát và báo cáo việc thực hiện Kế hoạch;

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 4: Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ người cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán năm 2019, giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã và thị trấn Vĩnh An căn cứ triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc liên hệ với UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở LĐTBXH;
- Chi cục PCTNXH;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị nêu tại mục VI;
- CVP, PCVP UBND huyện;
- Lưu: VT-TH.



Phạm Minh Phước